

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT
DƯƠNG VĂN DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nhà Bè, ngày 05 tháng 10 năm 2015

Số:/KH-THPTDVD

PHƯƠNG HƯỚNG, CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG & PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2016 – 2020

Trường THPT Dương Văn Dương tọa lạc tại số 39 đường số 6, KDC Phú Gia, Ấp 2, Xã Phú Xuân, Huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh. Được thành lập theo Quyết định số 3078/QĐ-UBND, ngày 23 tháng 6 năm 2014 của Ủy Ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Trường khởi công xây dựng vào ngày 16 tháng 5 năm 2013, trên tổng diện tích 29.300m². Đến tháng 9/2014, đã hoàn tất giai đoạn 1 trên phần diện tích hơn 13.000m², với kiến trúc 3 khối phòng từ một trệt 2 lầu đến 3 lầu; hiện có 28 phòng lớp học và 30 phòng chức năng cùng thư viện, hội trường và nhà ăn,... Trên quy mô xây dựng, trong giai đoạn kế tiếp, còn xây tiếp một khối phòng khoảng 16 lớp học, một nhà thi đấu đa năng và một sân bóng đá lớn trong khuôn viên nhà trường.

Thuộc địa bàn xã vùng sâu, quy mô trường lớp và cơ sở vật chất còn khiêm tốn, THPT Dương Văn Dương là trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày. Trong năm học đầu tiên (2014 – 2015) có được 6 lớp 10, với 232 học sinh, sang năm học thứ hai (2015 – 2016) đã tăng lên 13 lớp 10 và 5 lớp 11 với hơn 700 học sinh. Đội ngũ giáo viên toàn trường cũng tăng từ 17 người năm học trước lên đến 38 thầy, cô năm học này, cùng với sự hỗ trợ của đội ngũ 12 nhân viên nhiệt tình và có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

Để có sự chuẩn bị cho nhiều năm tới, Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường phải được trình bày đầy đủ từ định hướng chiến lược, các giải pháp chiến lược cho đến việc tổ chức thực hiện kế hoạch. Việc xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển trường THPT Dương Văn Dương, giai đoạn 2016 – 2020 là vấn đề cấp thiết và có ý nghĩa to lớn cho sự phát triển của ngôi trường mới thuộc vùng sâu, tạo cơ hội cho tập thể sư phạm có sự định hướng rõ ràng các bước phát triển và thể hiện quyết tâm cao đưa nhà trường vươn lên những tầm cao mới.

Việc xây dựng kế hoạch chiến lược nhà trường dựa trên những cơ sở pháp lý như sau:

- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.
- Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.
- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh lần thứ VI (nhiệm kỳ 2015 – 2020).

- Chiến lược phát triển GD-ĐT Tp.Hồ Chí Minh đến năm 2020 của Ngành Giáo dục.

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH: (năm học 2015 – 2016)

I. Môi trường bên trong:

1. Tình hình nhân sự:

	Nữ	Tổng số	Biên chế	Hợp đồng	Ghi chú
Ban Giám hiệu		02	02		
Trợ lý TN		(01)			GV Kiêm nhiệm
Giáo viên	23	36	36		03 GV thỉnh giảng
Giám thị		03			02 GV kiêm nhiệm
Thư viện	01	01			01 GV kiêm nhiệm
Nhân viên	6	9	03	8	7 HĐ 68
Tổng cộng	17	49	41	8	Không tính kiêm nhiệm

2. Giáo viên bộ môn:

STT	Tổ bộ môn	Giáo viên		Đăng viên	Số giáo viên					
		T.số	Nữ		Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
							>ĐH	ĐH	CD	Khác
1	Toán	6	4	2	5	1	1	5		
2	Văn	4	3	1	4	0		4		
3	Tiếng Anh	5	5	1	5	0		5		
4	Lý	4	1		4	0	2	2		
5	Hóa	4	2	2	4	0	1	3		
6	Sinh	2	1		2	0		2		
7	Sử	3	3	1	3	0		3		
8	Địa	2	1		2	0	1	1		

9	GDCD	2	2	1	2	0		2		
10	Tin học	2	1		2	0		2		
11	Công nghệ	1				1		1		
12	GDTC	3			3			3		
13	GDQP	1				1		1		
	TỔNG CỘNG	39	23	8	36	3	5	34		

3. Nhân viên.

TT	Bộ phận	Số lượng		Đăng viên	Số giáo viên					
		T.số	Nữ		Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng	Trình độ			
							>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Kế toán	1	1		1				1	
2	Thủ quỹ-VT	1	1		1			1		
3	Tin học - THTN	1			1					1
4	Học vụ - TB	1	1			1				1
5	Y tế	1	1			1				1
6	Giám thị	1	1			1				1
7	Bảo vệ	4		1		4				4
8	Phục vụ	2	2			2				2
	Tổng cộng	12	7	1	3	9		1	1	10

4. Tình hình học sinh

Khối lớp	Số lớp	Sĩ số	Bình quân HS	Nữ sinh
10	13	520	38-39 Hs/lớp	215
11	05	196	39 Hs/lớp	76

5. Cơ sở vật chất.

Diện tích trường	Số phòng thí nghiệm	Số phòng nghe nhìn	Số phòng vi tính	Số phòng khác	Diện tích nhà ăn	Diện tích khu bán trú
29.936m ²	3	1	1	47	398m ²	321m ²

- Với quy mô xây dựng gồm 4 khối phòng có từ một trệt đến 2 hoặc 3 lầu, dự kiến có 44 phòng học, 33 phòng chức năng, hội trường, nhà ăn, nhà thi đấu, sân bóng đá. Tuy nhiên, đến thời điểm này việc xây dựng cơ sở trường lớp mới hoàn thành giai đoạn I, trên diện tích khoảng 13.000m², số phòng lớp mới có 28 phòng, phần diện tích còn lại sẽ hoàn thành trong giai đoạn II, bao gồm xây thêm một khối phòng với 16 phòng học, một nhà thi đấu đa năng và một sân bóng đá lớn (11 người).
- **Trang thiết bị dạy học:** Mới được trang bị những thiết bị đơn giản cho khối lớp 10 ở 3 bộ môn Lý, Hóa, Sinh để tổ chức học thực hành thí nghiệm theo quy định. Các bộ môn khác tạm thời trang bị tranh ảnh, bản đồ và một số đồ dùng cơ bản, sẽ tiếp tục trang bị thêm thiết bị dạy học của khối 11 và tích lũy dần đồ dùng dạy học cá nhân.

6. Mặt mạnh và mặt yếu của nhà trường:

a. Mặt mạnh:

- Cán bộ quản lý nhà trường có kinh nghiệm, nhanh nhạy, nhiệt tình trong công tác, nắm bắt tốt công việc, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc quản lý.
- Đội ngũ thầy, cô giáo luôn tận tâm với học sinh, một số giáo viên có kinh nghiệm dạy học sinh yếu, thường xuyên quan tâm giúp đỡ đồng nghiệp, xây dựng các tập thể tổ nhóm đoàn kết, hết lòng vì nhà trường, vì học sinh.
- Đa số giáo viên có tuổi đời dưới 35 tuổi, năng động, nhiệt tình, ham học hỏi, cầu tiến.
- Nhân viên nhà trường thể hiện tốt sự tự giác, có tinh thần trách nhiệm cao trong mọi công tác được giao, quan hệ tốt với cha mẹ học sinh.
- Học sinh nhanh chóng vào nề nếp sau 2 tuần tựu trường, các lớp ổn định sĩ số và tham gia học tốt ngay những ngày đầu năm học. Điểm đầu vào năm học 2015 – 2016 cao hơn năm học trước (18.75 so với 14.75)
- Cơ sở trường lớp mới xây dựng, khang trang sạch đẹp. Phòng học rộng rãi, thoáng mát, sân trường được dần phủ xanh, môi trường trường học yên ắng, không nằm trong khu dân cư đông đúc.

b. Mặt yếu:

- Số giáo viên còn trẻ, mới ra trường chiếm số đông, kinh nghiệm giảng dạy chưa sâu, chất lượng đội ngũ giáo viên trong công tác chuyên môn chưa đồng đều, đa

số chưa tiếp cận kịp thời yêu cầu hoạt động đổi mới phương pháp giảng dạy và sinh hoạt chuyên môn.

- Nhiều giáo viên, nhân viên có hoàn cảnh kinh tế khó khăn do thu nhập thấp, nhất là các thầy cô dạy bộ môn xã hội.
- Việc tiếp cận và sử dụng trang thiết bị trong dạy học còn trong giai đoạn khởi điểm, chưa đánh giá được hiệu quả.
- Hầu hết học sinh lớp 10 còn bỡ ngỡ với phương pháp dạy và học ở cấp THPT, chưa kịp thay đổi cách thức học tập để phù hợp với việc tự học, bước đầu tiếp thu bài học chưa hiệu quả.
- Đường giao thông đi đến trường không thuận tiện, do chưa mở được đường ở cổng chính, nên còn đi, vào ở cổng phụ. Đường đi qua khu dân cư để đến trường chưa hoàn thiện còn bị ngập và lầy sau những cơn mưa lớn hoặc triều cường.
- Học sinh và giáo viên sinh hoạt dưới cờ chưa có điều kiện che mát khi nắng gắt do thiếu mái che, cây xanh còn nhỏ.



Phối cảnh trường THPT Dương Văn Dương (Lúc đó có tên THPT Nhà Bè)

II. Môi trường bên ngoài

1. Cơ hội:

- Nhu cầu về học tập trong toàn xã hội ngày càng tăng, vai trò của giáo dục và đào tạo đối với phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ đất nước và phát triển con người ngày càng được nâng cao.
- Trường THPT Dương Văn Dương được Ủy ban Nhân dân Huyện Nhà Bè làm chủ đầu tư, với mong muốn ngôi trường được xây dựng hiện đại, trên nền diện

tích lớn, nằm ở trung tâm huyện, đáp ứng kịp thời nhu cầu học tập cho con em của nguồn cư dân đang phát triển rất nhanh về số lượng.

- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đã tạo điều kiện cho toàn ngành giáo dục đào tạo thành phố nói chung và trường THPT Dương Văn Dương nói riêng có cơ hội chuẩn bị những bước chuyển mình mạnh mẽ theo sự phát triển của thời đại và hội nhập vào trình độ chung của khu vực và thế giới.
- Là trường đang thực hiện dạy học theo phương thức 2 buổi/ngày, có điều kiện đẩy mạnh giáo dục toàn diện, giúp học sinh ôn luyện tốt các kỹ năng học tập, hạn chế việc học thêm, tăng thời gian quản lý và tổ chức sinh hoạt cho học sinh tại trường.

2. Thách thức:

- Đề định hướng đưa nhà trường trở thành một trung tâm giáo dục đạo đức và tri thức có chất lượng tốt cho học sinh của huyện Nhà Bè, các quận, huyện lân cận, đòi hỏi sự nỗ lực và quyết tâm cao trong từng năm học của tập thể hội đồng sư phạm và của mỗi cá nhân thầy, cô giáo.
- Hoạt động đổi mới chuyên môn có nhiều nội dung, từ đổi mới phương pháp, hình thức dạy học đến đổi mới kiểm tra đánh giá, cần được tổ chức tập huấn thường xuyên, nghiên cứu chuyên sâu và ứng dụng hiệu quả vào thực tiễn dạy học trên lớp.
- Trường thuộc địa bàn vùng sâu, mới được thành lập (năm thứ 2), chưa có thương hiệu và truyền thống để tạo được tên tuổi nhất định nên việc thu hút nguồn học sinh khá, giỏi gặp nhiều khó khăn; bên cạnh đó vị trí nhà trường còn nằm khuất so với hệ thống giao thông thuận tiện đi và đến trường cũng là những thách thức lớn cần quan tâm.
- Số lượng học sinh thuộc diện nghèo, diện khó khăn còn chiếm số lượng cao, số phụ huynh học sinh do hoàn cảnh kiếm sống, thiếu sự quan tâm chăm sóc con em, tạo ít nhiều khó khăn cho công tác giáo dục học sinh.

III. **Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011 – 2015**

- Là trường được thành lập vào tháng 9 năm 2014, trường chưa đủ điều kiện để xây dựng chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011 – 2015.
- Tuy nhiên thông qua những nội dung được trình bày bên trên, phần nào đã đánh giá được những mặt đạt và chưa đạt được của nhà trường cũng như những nguyên nhân khách quan và chủ quan trong năm học đầu tiên.
- Trong các nguyên nhân chủ quan, nhận thức của đội ngũ giáo viên quan trọng nhất. Nhà trường phải tập trung vào phát triển tốt nguồn nhân lực, xây dựng ý thức nghề nghiệp cho từng thầy, cô giáo; tạo điều kiện phát huy năng lực cá nhân thông qua tập huấn và trang bị nguồn tài nguyên dạy học, giúp thầy, cô nhận

thức được vai trò và trách nhiệm của mình, sớm điều chỉnh được các phương pháp dạy học hiệu quả và phù hợp với từng đối tượng học sinh.

B. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

SỨ MỆNH

Giáo dục học sinh ý thức tự giác trong học tập và rèn luyện đạo đức để trở thành những con người mạnh mẽ về tinh thần và tri thức, những công dân hữu ích, biết chung sống vì cộng đồng và tự khẳng định được bản thân mình.

TẦM NHÌN

Là một trường học luôn vươn lên những tầm cao mới, với một môi trường học tập năng động, sáng tạo, hòa đồng, thân thiện, có truyền thống tự học và được trang bị tốt cho tương lai.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

- Tinh thần trách nhiệm.
- Khát vọng vươn lên.
- Lòng trung thực.
- Lòng tự trọng.
- Tình đoàn kết.
- Sự hợp tác.

PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

- Học thực
- Học phải hành
- Học để cùng mọi người tiến lên.
- Học để tự khẳng định giá trị bản thân

C. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

- I. Mục tiêu chung** (phù hợp với tuyên bố về tầm nhìn, sứ mệnh và giá trị, phản ánh ưu tiên của trường, định hướng hành động, mang tính lâu dài).
 1. Xây dựng THPT Dương Văn Dương trở thành trường trung học đón nhận tất cả học sinh trong độ tuổi của huyện Nhà Bè, đồng thời tiếp nhận thêm nhiều học sinh khá, giỏi ở các quận, huyện lân cận. Nơi đây sẽ là địa chỉ giáo dục và đào tạo uy tín của nhiều thế hệ học sinh, là môi trường sư phạm tin cậy để gia đình đưa con em đến học tập.
 2. Tổ chức tốt đội ngũ giáo viên phổ thông có trình độ chuyên môn sâu, yêu nghề, nhiệt huyết, năng động, sáng tạo, luôn hiểu rõ tâm lý và trình độ học sinh, vì tương lai ngày mai lập nghiệp của các em.

3. Là đơn vị trường học tham gia đổi mới mạnh mẽ phương pháp giảng dạy và học tập, luôn cập nhật các phương pháp giảng dạy hiện đại, dạy học tích hợp, liên môn và các tiết học kết hợp lý thuyết và thực tiễn.
4. Qua công tác giáo dục, đào tạo sẽ tăng cường trang bị kỹ năng sống, giáo dục đạo đức, lối sống tốt cho học sinh, nhằm tạo nguồn nhân lực trong tương lai những con người mới của thành phố Hồ Chí Minh.
5. Sau 5 năm thành lập, quyết tâm xây dựng trường đạt chuẩn cấp quốc gia.

II. Mục tiêu cụ thể (cụ thể, đo được, đạt được, định hướng kết quả, thời gian)

1. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có năng lực và tinh thần trách nhiệm cao.

• Cán bộ quản lý

- Cán bộ quản lý đủ về số lượng (01 hiệu trưởng, 02 phó hiệu trưởng) có tầm nhìn chiến lược, có năng lực quản lý, có tinh thần trách nhiệm và yêu nghề. Hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng đạt tiêu chuẩn theo quy định hiện hành của Điều lệ trường trung học, được cấp quản lý giáo dục trực tiếp xếp loại từ khá trở lên qua từng năm học theo qui định hiện hành về chuẩn hiệu trưởng trường trường học .
- Thường xuyên củng cố và tăng cường năng lực quản lý nhà trường thông qua việc tự học nâng cao trình độ chuyên môn và trình độ quản lý.
- Từng cán bộ quản lý nắm vững được kế hoạch chiến lược và mục tiêu phát triển giáo dục của nhà trường. Cùng tham gia định hướng con đường nhằm đạt được những mục tiêu quan trọng trong chiến lược phát triển đã đề ra.
- Luôn nâng cao ý thức tự học, tự nghiên cứu, nắm bắt tốt công việc, nhất là với công tác quản lý giáo dục. Từng bước tự đào tạo để thích ứng tốt nhu cầu phát triển nhà trường theo hướng hiện đại.
- Phân công phân nhiệm rõ ràng, mỗi cá nhân cán bộ quản lý chịu trách nhiệm và hoàn thành tốt công tác được giao. Thông qua việc xây dựng môi trường sư phạm và cơ cấu nhà trường, thực hiện hiệu quả công tác tổ chức và triển khai những qui định hợp lý hỗ trợ giáo viên, nhân viên và học sinh trong mọi hoạt động dạy và học.
- Xây dựng thời gian biểu khoa học, sử dụng hiệu quả công tác quản lý các hoạt động dạy và học, quản lý các nguồn lực về cơ sở vật chất nhà trường.
- Luôn nghiên cứu, tìm kiếm, chọn lọc các phương pháp dạy học mới, để giới thiệu đến giáo viên, nhằm cải thiện kết quả giảng dạy và tình hình học tập, cải thiện tỷ lệ lên lớp, tỷ lệ tốt nghiệp, cũng như số lượng đầu vào đại học, cao đẳng của học sinh nhà trường.
- Thường xuyên tiếp cận với giáo viên, công nhân viên và học sinh. Lắng nghe, nắm bắt những thông tin phản hồi, giải quyết triệt để những vấn đề liên quan đến nguyện vọng chính đáng của các thành viên trong nhà trường.
- Cán bộ quản lý phải là những nhà sư phạm mẫu mực, có đạo đức và lối sống tốt, có tinh thần đoàn kết vì sự phát triển chung của toàn đơn vị.

- **Các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn**

- Các tổ trưởng, tổ phó các bộ môn Toán, Vật Lý, Hóa học – Sinh học, Tin học – Công nghệ, Ngữ văn, Lịch sử – GDCD, Địa Lý, Tiếng Anh, Giáo dục thể chất – Giáo dục Quốc phòng và tổ trưởng, phó tổ hành chính, được tuyển chọn và bổ nhiệm theo từng năm học.
- Từng tổ trưởng chuyên môn là người phải chịu trách nhiệm cao nhất về chất lượng giảng dạy và lao động sư phạm của giáo viên trong phạm vi các môn học của tổ chuyên môn được phân công đảm trách, với sự hỗ trợ và giúp việc của các tổ phó.
- Các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn phải có phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín đối với đồng nghiệp và học sinh, có tinh thần trách nhiệm cao, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Ngoài ra, họ là những người có trình độ chuyên môn vững vàng, có kinh nghiệm tổ chức, kiểm tra và đánh giá các hoạt động chuyên môn. Đặc biệt đây là những người có khả năng tập hợp các giáo viên trong tổ, biết lắng nghe, khéo léo trong ứng xử và là hạt nhân đoàn kết trong tổ bộ môn.
- Trong việc xây dựng kế hoạch hoạt động chung, hay kế hoạch cụ thể của tổ theo tuần, tháng, học kỳ và cả năm học, tổ trưởng cần rút kinh nghiệm tuần trước, tháng trước, học kỳ trước, năm học trước một cách kỹ càng, nhằm có một kế hoạch chuyên môn theo từng thời điểm hợp lý và khả thi.
- Mạnh dạn tư vấn, kiến nghị và đề xuất với Hiệu trưởng những vấn đề về chuyên môn, nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho việc dạy và học các môn học mà mình phụ trách.
- Triển khai và điều hành nội dung các buổi họp tổ phải rõ ràng, tập trung vào việc trao đổi phương pháp giảng dạy hiệu quả, nhất là phương pháp dạy đối với những lớp có nhiều học sinh yếu, kém.

- **Xây dựng đội ngũ giáo viên phổ thông ngày càng vững tay nghề**

- Xác định vai trò người thầy giáo, cô giáo khi tham gia công tác giáo dục trong nhà trường trung học phổ thông, thông qua việc xây dựng kế hoạch năm học của nhà trường, kế hoạch giảng dạy của từng tổ bộ môn và phương pháp giảng dạy phù hợp cho từng đối tượng học sinh.
- Ngoài việc tự học, tự rèn luyện nâng cao tay nghề, nhà trường luôn tạo điều kiện cho nhiều thầy, cô đăng ký và tham gia học nâng cao trình độ chuyên môn, nhằm xây dựng lực lượng giáo viên vượt chuẩn ngày càng nhiều, phục vụ cho việc phát triển nhà trường.
- Theo kế hoạch của tổ bộ môn và theo phân công của nhà trường, giáo viên phải biên soạn giáo án, biên soạn hệ thống bài tập và tìm ra phương pháp giảng dạy phù hợp cho từng lớp, từng đối tượng học sinh. Hướng tới dạy học cá thể, tăng nguồn học sinh giỏi, nâng dần chất lượng học sinh có sức học trung bình, yếu kém.
- Có đủ giáo viên các bộ môn đạt trình độ chuẩn đào tạo theo quy định, trong đó sau 5 năm có ít nhất 30% giáo viên đạt tiêu chuẩn dạy giỏi từ cấp cơ sở trở lên; có 100% giáo viên đạt chuẩn loại khá trở lên theo quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học.

- Nâng dần số lượng và chất lượng tiết dạy có ứng dụng vào thực tế, dạy học trải nghiệm và đặc biệt sử dụng công nghệ trong giảng dạy trong từng năm học (từ 30 – 50%).
- 100% tổ bộ môn có giáo viên dạy giỏi cấp trường, có từ 20 đến 40% tổ chuyên môn có giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp thành phố.
- 100% giáo viên tiếng Anh đạt chuẩn theo qui định của Bộ Giáo dục.
- Tất cả giáo viên đều ý thức trách nhiệm và tự giác trong việc phụ đạo học sinh yếu. Nhà trường không tổ chức dạy thêm trong trường, giáo viên không tổ chức dạy thêm ngoài trường trái qui định.

2. **Củng cố đội ngũ nhân viên**

- Từng nhân viên qua từng năm tăng cường ý thức trách nhiệm, nắm vững nghiệp vụ, làm việc chuyên nghiệp và hoàn thành mọi công tác được giao.
- Lực lượng nhân viên các đơn vị trong nhà trường tích cực tham gia vào công tác hậu cần, hỗ trợ tốt công tác phục vụ cho việc dạy và học, đáp ứng các yêu cầu giáo dục toàn diện cho học sinh.
- Tham mưu cho Hiệu trưởng về công tác thu chi tài chính, công việc sử dụng và bảo quản tài sản, xây dựng môi trường trường, lớp khang trang sạch, đẹp, giữ gìn an ninh trật tự trong nhà trường.

3. **Công tác tổ chức và giáo dục học sinh:**

- Qui mô tổ chức:
 - Số lớp: đạt từ 30 – 40 lớp (sau 5 năm hoàn thiện cơ sở trường lớp).
 - Số học sinh: từ 1.200 đến 1.600 học sinh (bình quân 40 HS/lớp).
- Chất lượng giáo dục học sinh :
 - a. Học lực:
 - Số học sinh xếp loại giỏi đạt từ 3% trở lên;
 - Số học sinh xếp loại khá đạt từ 35% trở lên;
 - Số học sinh xếp loại yếu, kém không quá 5%;
 - b. Hạnh kiểm:
 - Số học sinh xếp loại khá, tốt đạt từ 80% trở lên;
 - Số học sinh xếp loại yếu không quá 2%;
- Hướng tới tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban hàng năm không quá 5%, trong đó tỷ lệ học sinh bỏ học không quá 1%.
- Xây dựng đội tuyển học sinh giỏi các khối lớp ở nhiều môn học qua từng năm học, hướng tới đạt những kết quả xứng đáng.
- Giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, sinh hoạt tập thể và tham gia các hoạt động cộng đồng, thiện nguyện cho học sinh.

- Định hướng tốt nghề nghiệp cho học sinh qua các tiết học tích hợp, trải nghiệm hay tham quan thực tế các cơ sở nghề nghiệp, giúp các em chuẩn bị cho tương lai, nhất là ở lớp học cuối cấp.

4. Cơ sở vật chất

- Giữ gìn cơ sở trường lớp "Xanh – sạch – đẹp", thường xuyên chăm sóc cây kiểng, thảm cỏ, tăng mật độ cây xanh trong khuôn viên nhà trường.
- Bảo quản tốt cơ sở vật chất trường, lớp, phòng học, phòng chức năng. Thường xuyên sửa chữa, duy tu, nâng cấp các phòng và thiết bị chuyên môn phục vụ công tác dạy học hướng đến việc đạt chuẩn.
- Xây dựng hệ thống phòng học bộ môn đạt chuẩn, hiện đại, các phòng thí nghiệm có đầy đủ trang thiết bị đáp ứng cho yêu cầu thực hành ngày càng cao của công tác dạy học.
- Trên cơ sở Thư viện nhà trường có diện tích rộng rãi, vị trí thuận lợi trong khuôn viên trường, với gần 500 đầu sách, có số lượng và chất lượng sách tương đối tốt. Tiếp tục tăng cường nguồn sách đa dạng về chủng loại, có giá trị về mặt tham khảo, nghiên cứu khoa học cho giáo viên và học sinh.

D. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

I. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh.

- Thực hiện việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Khắc phục đờc lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc; tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học; chú ý đến việc dạy học phân hóa theo năng lực học sinh. Trong đổi mới kiểm tra cần cân đối việc đánh giá theo kết quả và đánh giá theo quá trình, nhằm qua đánh giá không chỉ xem học sinh đã học đợc gì mà quan trọng hơn là biết học sinh học như thế nào, vận dụng ra sao.
- Xây dựng và tổ chức hoạt động tổ chuyên môn thật sự hiệu quả. Tăng cường công tác bồi dưỡng, dự giờ thăm lớp của giáo viên. Tổ chức các hội thảo, chuyên đề, thao giảng cấp trường, cấp cụm về đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá.
- Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn. Thông qua kỳ họp các tổ, nhóm để thống nhất trọng tâm kiến thức theo từng bài, từng chương. Giáo viên bộ môn trong tổ, nhóm thường xuyên trao đổi kinh nghiệm nhằm thiết kế bài giảng khoa học, hợp lý và hiệu quả cho việc dạy học. Chú ý việc thiết kế hệ thống bài tập phải bám sát chuẩn kiến thức.
- Mỗi tổ bộ môn chọn lựa và xây dựng những chủ đề dạy học theo định hướng đổi mới để cùng thực hiện và trao đổi, đánh giá. Cụ thể sẽ lựa chọn nhóm bài/tiết trong chương trình để xây dựng thành một chủ đề dạy học, xác định thời lượng dạy học cho cả chủ đề và thiết kế tiến trình dạy học cụ thể thành từng giai đoạn hoạt động của học sinh. Trong mỗi tiết của từng chủ đề chỉ thực hiện một hoặc một số bước trong tiến trình dạy học.
- Trong từng năm học, mỗi tổ bộ môn đều triển khai bài dạy (hoặc chủ đề dạy học) theo phương pháp dạy học theo dự án. Đến cuối học kỳ hay cuối năm học nộp báo

cáo chi tiết về bài học (hoặc chủ đề dạy học) với phần tự đánh giá, rút kinh nghiệm và đề xuất gửi về Ban giám hiệu và bộ môn của phòng Trung học.

- Thực hiện đầy đủ nội dung giáo dục địa phương; lồng ghép, tích hợp các nội dung vào một số các môn học theo chỉ đạo của Bộ GDĐT. Triển khai nội dung "Sử dụng di sản trong dạy học Lịch sử, Địa Lý và Âm nhạc".
- Tổ chức các kỳ kiểm tra an toàn, nghiêm túc ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm thi và nhận xét đánh giá; *đảm bảo cho kết quả kiểm tra, thi cử thực sự khách quan, trung thực*, công bằng, đánh giá đúng năng lực thực chất của học sinh, phản ánh đúng chất lượng và có tác động tích cực đến việc dạy và học.
- Hướng dẫn và thu hút nhiều học sinh nghiên cứu, sáng tạo khoa học - công nghệ. Tổ chức thi học sinh giỏi thực hành thí nghiệm cấp trường.
- Bồi dưỡng giáo viên năng lực nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học;
- Tăng cường vai trò và trách nhiệm của giáo viên chủ nhiệm trong việc quản lý học sinh. Tổ chức các đợt tập huấn và hội thảo về công tác chủ nhiệm lớp, xây dựng và giải quyết các tình huống sư phạm mà người giáo viên chủ nhiệm thường gặp phải.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy và học các môn học khác. Đổi mới nội dung dạy và học môn tin học ở các cấp, bậc học theo hướng hiện đại, thiết thực .

II. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ.

- Tiếp tục đổi mới quản lý để đổi mới nhà trường theo hướng hiện đại hóa chất lượng và phù hợp với cơ chế hoạt động của xã hội; thực hiện tốt cải cách hành chính.
- Chú trọng bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, đặc biệt về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn, thúc đẩy nâng cao chất lượng chuyên môn.
- Đảm bảo số lượng nguồn nhân lực đáp ứng cho yêu cầu tổ chức các hoạt động dạy và học. Đặc biệt số giáo viên bộ môn trẻ có năng lực chuyên môn tốt, gắn bó với nghề dạy học được tuyển dụng đầy đủ cho nhu cầu của từng bộ môn.
- Thực hiện đầy đủ chính sách khuyến khích, đãi ngộ xứng đáng đối với đội ngũ thầy, cô giáo tận tâm với nghề.
- Phối hợp tốt 3 môi trường giáo dục gia đình, nhà trường và xã hội cùng quan tâm chia sẻ, hỗ trợ tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện tốt việc đổi mới và không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo.

III. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa.

- Trong công tác quản lý cơ sở vật chất, với hạ tầng xây dựng và thiết bị được tiếp nhận, phân công cụ thể công tác quản lý, bảo quản và tổ chức sử dụng, phục vụ hiệu quả cho công tác dạy và học.

- Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hóa. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, tiết kiệm, lâu bền. Triển khai các trang thiết bị ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại cho các phòng chức năng, phòng bộ môn.
- Huy động nhiều nguồn lực xã hội, các tổ chức kinh tế của địa phương, các đơn vị kết nghĩa, các mạnh thường quân tham gia hỗ trợ trang bị cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị cho nhà trường qua từng năm.

IV. Nâng cao chất lượng quản lý toàn diện nhà trường bằng công nghệ thông tin.

- Tổ chức ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý trường học, từ công tác hành chính, học vụ đến quản lý tài chính, điểm số; yêu cầu giáo viên bộ môn tăng cường sử dụng công nghệ thông tin trong công tác giảng dạy.
- Cử cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên luân lượt tham gia các đợt tập huấn ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.
- Xây dựng và khai thác hiệu quả website nhà trường, vừa để trao đổi thông tin, quảng bá hình ảnh, vừa cung cấp các tài liệu, văn bản có giá trị cho công tác quản lý và dạy học trong nhà trường. Sau 3 năm hoạt động, website sẽ hoàn thiện và đáp ứng nhu cầu ứng dụng công nghệ hiện đại của toàn trường.

V. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động nguồn lực tài chính, xã hội hóa giáo dục.

- Thông qua các chính sách của ngành giáo dục, thực hiện và vận dụng hiệu quả vào công tác quản lý và tổ chức dạy và học trong nhà trường. Thực hiện tốt các Quy chế dân chủ, Quy chế tổ chức trường học,... chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần cho giáo viên, nhân viên và học sinh.
- Lập kế hoạch tài chính và dự toán ngân sách tương đối chính xác với quyết toán hàng năm, nhằm sử dụng nguồn tài chính phù hợp với điều kiện phát triển nhà trường, tiết kiệm các khoản chi, sử dụng hiệu quả tài sản công, thực hiện đúng Quy chế chi tiêu nội bộ từng năm học.
- Huy động nguồn xã hội hóa từ những công trình của cha mẹ học sinh phục vụ trực tiếp cho nhu cầu học tập, sinh hoạt tập thể, tham gia cộng đồng của học sinh. Kêu gọi sự đóng góp của mạnh thường quân, các đơn vị kết nghĩa, địa phương cho công tác khuyến học, khuyến tài, chăm lo học sinh nghèo hiếu học, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, đồng thời hướng đến xây dựng nguồn quỹ học bổng mang tên Dương Văn Dương để chăm sóc lâu dài cho học sinh xuất sắc còn nhiều khó khăn của các cấp lớp.

VI. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội, tăng cường giao lưu hợp tác quốc tế.

- Phối hợp chặt chẽ với địa phương Ủy ban Nhân dân Huyện Nhà Bè, xã Phú Xuân, phòng giáo dục, các trường trung học cơ sở trong địa bàn để chuẩn bị tổ chức công tác tuyển sinh hàng năm, quảng bá, giới thiệu mô hình phát triển nhà trường, thông tin định hướng chiến lược phát triển nhà trường trong nhiều năm học tới.
- Cùng với cơ quan công an địa phương tổ chức ký giao kết bảo vệ an ninh, an toàn trường học, phòng chống cháy nổ.

- Thường xuyên liên hệ với gia đình học sinh, thông qua các hội nghị cha mẹ học sinh, và các buổi làm việc giữa nhà trường với ban đại diện cha mẹ học sinh nhằm hướng tới những giải pháp cụ thể, những hành động kịp thời phối hợp cùng nhà trường chăm sóc và giáo dục học sinh.
- Trong quá trình phát triển nhà trường, vào những năm học tới nếu có điều kiện, nhà trường sẽ tổ chức giao lưu về các mặt học tập, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao với học sinh các trường bạn thuộc các thành phố, tỉnh ngoài thành phố Hồ Chí Minh. Nếu được phép của Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ mở rộng tổ chức giao lưu kết nghĩa với một số trường ở ngoài nước.

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Định hướng xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

- Thống nhất mục tiêu xây dựng kế hoạch chiến lược.
- Xác định đối tượng giáo dục đào tạo và kết quả hướng đến sau 5 năm thực hiện kế hoạch.
- Thông qua Hội đồng sư phạm đề cương xây dựng kế hoạch chiến lược và lắng nghe ý kiến để hoàn chỉnh đề cương.
- Hiệu trưởng chấp bút nội dung kế hoạch, tiếp tục trao đổi với từng bộ phận liên quan hoàn thiện nội dung.

2. Phổ biến Kế hoạch chiến lược

- Sau khi hoàn thành Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2015 – 2020, sẽ gửi trình Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố ký duyệt.
- Phổ biến kế hoạch chiến lược đến toàn bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Giới thiệu cho địa phương và cha mẹ học sinh lộ trình triển khai kế hoạch chiến lược qua từng năm học.
- Đưa kế hoạch chiến lược lên website nhà trường để giới thiệu rộng rãi hướng phát triển nhà trường trong giai đoạn 2015 – 2020.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

• Năm học 2015 – 2016:

- Rút kinh nghiệm từ kết quả tổ chức dạy học, công tác giáo dục học sinh của năm học đầu tiên (2014 – 2015), làm cơ sở định hướng xây dựng kế hoạch chiến lược.
- Xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường từ năm 2015 đến 2020.
- Thực hiện và quyết tâm hoàn thành kế hoạch năm học 2015 – 2016 với chất lượng cao nhất.
- Đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh học sinh phổ thông khối 10 của trường năm học mới phù hợp với tình hình trường lớp.

• Năm học 2016 – 2017:

- Tổ chức ổn định nguồn nhân sự từ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. Cũng cố tổ chức tổ bộ môn, các đơn vị trong nhà trường để hoàn thành tốt năm học thứ ba có đầy đủ 3 khối lớp.

- Tiếp nhận cơ sở hạ tầng được xây dựng hoàn chỉnh trong giai đoạn 2, tổ chức quản lý hiệu quả cơ sở mới.
- Hoàn thiện website nhà trường, triển khai việc giới thiệu và tư vấn tuyển sinh thông qua mạng và tổ chức các hoạt động chuyên môn kết nối với trường học trực tuyến.
- Quyết tâm phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm học. Đặc biệt có sự đầu tư đổi mới công tác dạy học học sinh khối 12, hướng đến đạt tỷ lệ cao tốt nghiệp trung học phổ thông và thi tuyển vào các trường đại học, cao đẳng ở lứa học sinh cuối cấp đầu tiên của trường.
- Chuẩn bị tốt cho công tác kiểm định chất lượng nhà trường, lập báo cáo tự đánh giá.

● **Năm học 2017 – 2018**

- Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hoàn thiện của nhà trường, từng bước trang bị thêm thiết bị cho công tác thực hành thí nghiệm, xây dựng các phòng bộ môn đúng chuẩn, sử dụng hiệu quả cho công tác giảng dạy.
- Từng bước xây dựng kế hoạch để trường đạt chuẩn quốc gia.
- Rút kinh nghiệm sâu sắc kết quả năm học 2017 – 2018 , chuẩn bị cho đợt triển khai chương trình và thay sách giáo khoa mới. Đánh giá hiệu quả việc đổi mới phương pháp dạy học ở tất các bộ môn trong nhà trường.
- Đăng ký kiểm định chất lượng giáo dục nhà trường thông qua hoạt động đánh giá ngoài.
- Quyết tâm phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm học.
- Tổ chức tốt việc dạy học cho học sinh khối 12, tiếp tục hướng đến đạt tỷ lệ cao tốt nghiệp trung học phổ thông và thi tuyển vào các trường đại học, cao đẳng.

● **Năm học 2018 – 2019**

- Tổ chức sơ kết 3 năm thực hiện Kế hoạch chiến lược, đánh giá những việc làm được, chưa làm được, đề ra những giải pháp phù hợp cho việc khắc phục những khó khăn, hướng đến việc tiếp tục triển khai thành công kế hoạch đề ra.
- Đúc kết công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia, kiểm tra mọi điều kiện để đăng ký đạt trường chuẩn cấp quốc gia.
- Tập trung toàn lực hội đồng sư phạm nhà trường cho các hoạt động đổi mới chương trình, đổi mới sách giáo khoa theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố.
- Quyết tâm phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm học.
- Điều chỉnh, đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với chương trình và sách giáo khoa mới ở khối lớp 10. Tuy nhiên vẫn bảo đảm tỷ lệ tốt nghiệp và thi tuyển vào các trường đại học, cao đẳng.

● **Năm học 2019 – 2020**

- Thực hiện nghiêm túc và chặt chẽ chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố về công tác chuyên môn dạy và học.
- Đăng ký trường đạt chuẩn quốc gia.
- Quyết tâm phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm học.

- Tổng kết 5 năm thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2015 – 2020, chuẩn bị xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn tiếp theo.
- 4. Phân công phân nhiệm đúng người, đúng việc, tổ chức kiểm tra chặt chẽ, đánh giá hiệu quả đạt được của việc thực hiện mục tiêu, kế hoạch trong từng năm học với trách nhiệm cao nhất của cán bộ quản lý, tổ trưởng bộ môn, giáo viên và nhân viên trong toàn trường.**

F. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố:

- Lãnh đạo các phòng ban liên quan theo dõi và có hướng chỉ đạo cụ thể, kịp thời những thay đổi đối với những chủ trương chính sách mới của ngành, đồng thời quan tâm hỗ trợ những khó khăn của nhà trường trong quá trình thực hiện kế hoạch chiến lược.
- Tạo điều kiện hỗ trợ tốt nhất về nguồn nhân lực, tài chính, trang bị cơ sở cần thiết để nhà trường thực hiện tốt nhất các mục tiêu kế hoạch chiến lược của mình.

2. Đối với địa phương:

- Sớm hoàn thành việc xây dựng toàn bộ cơ sở hạ tầng nhà trường của giai đoạn 2 (gồm 1 khối phòng học, một nhà thi đấu đa năng và một sân bóng đá lớn) trên phần diện tích còn lại.
- Kiến nghị với Ủy ban Nhân dân Tp.Hồ Chí Minh, sớm mở con đường nối đường Huỳnh Tấn Phát với khu dân cư Phú Gia, đi qua trước cổng chính của trường, để trường có điều kiện thu hút nguồn học sinh các nơi.

DUYỆT CỦA CƠ QUAN LÃNH ĐẠO

HIỆU TRƯỞNG